

Số: 125 /APP-CV

Hà Nội, ngày 05 tháng 08 năm 2017

V/v: Chênh lệch lợi nhuận sau thuế giữa  
BCTC bán niên đã soát xét và BCTC tự lập

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội**

Công ty CP phát triển phụ gia và sản phẩm dầu mỏ ( mã CK : APP ) giải trình về việc chênh lệch lợi nhuận sau thuế giữa báo cáo tài chính giữa niên độ đã được soát xét và báo cáo tài chính giữa niên độ tự lập .

TT	Chỉ tiêu	BCTC giữa niên độ 2017 sau soát xét	BCTC giữa niên độ 2017 tự lập	Chênh lệch
1.	DT thuần về bán hàng và C.C dịch vụ	42.343.417.361	42.343.417.361	
2.	Giá vốn hàng bán	28.993.193.394	28.953.693.396	39.499.998
3.	LN gộp về BH và CC dịch vụ	13.350.223.967	13.389.723.965	- 39.499.998
4.	DT hoạt động tài chính	28.120.030	23.700.586	4.419.444
5.	Chi phí tài chính	577.854.917	577.854.917	-
6.	Chi phí bán hàng	4.692.270.599	4.689.129.107	3.141.492
7.	Chi phí quản lý DN	6.602.844.176	5.761.406.581	841.437.595
8.	Thu nhập khác	6.090.909	6.090.909	-
9.	Chi phí khác	71.258.449	71.258.449	-
10.	Lợi nhuận khác	(65.167.540)	(65.167.540)	-
11.	Lợi nhuận kế toán trước thuế TNDN	1.440.206.765	2.319.866.406	- 879.659.641
12.	Chi phí thuế hiện hành	330.293.043	500.224.973	-169.931.930
13.	LN sau thuế TNDN	1.109.913.722	1.819.641.433	709.727.711

**Giải trình :**

1. Giá vốn tăng do điều chỉnh khấu hao trực tiếp sản xuất dẫn đến làm thay đổi LN gộp về BH và CCDV.
2. DT hoạt động tài chính tăng do ghi nhận lãi dự thu.
3. Chi phí BH tăng do thay đổi định khoản giữa 642 và 641.
4. Chi phí QLDN tăng do trích lập DPNPTKĐ.
5. Chi phí thuế hiện hành thay đổi do tính lại thuế TNDN theo quy định.

Từ các lý do nêu trên dẫn đến lợi nhuận sau thuế TNDN thay đổi trên BCTC giữa niên độ đã được soát xét.

**Nơi nhận:**

- UBCN Nhà nước
- Sở GDCK Hà Nội
- Lưu VT, TCKT



**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**  
*Đào Việt Trung*